

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 6 - BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2025/HSST.

Ngày: 28/7/2025.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - BẮC NINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Văn Lưu - Giáo viên nghỉ hưu.

Bà Đỗ Thị Thu - Cán bộ tư pháp.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Tuấn - Thư ký TAND Khu vực 6 .

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 - Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 6 - Bắc Ninh mở phiên tòa công khai xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2025/TLST-HS ngày 08/07/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2025/QĐXXST-HS ngày 16/07/2025 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Tài Hải Đ, sinh năm 2005. HKTT: Khu X, phường V, tỉnh B; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Tài K, sinh năm 1982 và bà Nguyễn Thị Y, sinh năm 1983; Vợ, con: Chưa có. Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/3/2025 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Phân Trại tạm giam B. Có mặt.

2. Hoàng Quốc D, sinh ngày 24/5/2008. HKTT: Khu 1, phường V, tỉnh B; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Đình T (đã chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1980; Vợ, con: Chưa có. Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/3/2025 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh B. Có mặt.

3. Nguyễn Phương H, sinh năm 2006. HKTT: Khu S, phường H, tỉnh B; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn

giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông không có bố và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1981; Vợ, con: Chưa có. Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/3/2025 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Phân Trại tạm giam B. Có mặt

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Hoàng Quốc D:

Bà Nguyễn Thị H; sinh năm 1980; HKTT: Khu 1, phường V, tỉnh B. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo D: Ông Nguyễn Việt K - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh B;

Địa chỉ: Số 08 đường P, phường K, tỉnh B;

(Có mặt khi tranh tụng; Vắng mặt khi tuyên án).

Bị hại:

- Chị Đồng Nhã P; Sinh năm 2004; HKTT: Khu K, phường C, thành phố H. Có mặt.

- Chị Trần Thị P; Sinh năm 1987; HKTT: Khu 3, phường V, tỉnh B. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Chị Dương Thị Y; Sinh năm 1997; HKTT: Phòng 2512, chung cư G, khu K, phường V, tỉnh B. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Ông Hoàng Đình T đã chết do bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1980- là người đại diện theo pháp luật; Địa chỉ: Khu 1, phường V, tỉnh B. Có mặt.

Ông Nguyễn Tài S, sinh năm 1965; Địa chỉ: khu X, phường V, tỉnh B - Có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 21/3/2025, tổ công tác Công an phường V tiến hành kiểm tra hành chính tại khu nhà trọ của ông Nguyễn Tài S.

Quá trình kiểm tra, thu giữ tại sân nhà trọ xe mô tô: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave 110, màu tím than, biển kiểm soát 99G1 -552.01; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA NVX màu bạc, BKS: 99G1 - 648.66; 01 xe mô tô nhãn hiệu: Honda Vison, màu đen, không biển kiểm soát. Tại đây, Nguyễn Phương H; Hoàng Quốc D và Nguyễn Tài Hải Đ, đang ở phòng trọ đã khai nhận là xe mô tô do các đối tượng trộm cắp mà có. Đồng

thời thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX, màu đỏ đen, BKS: 99G1 - 308.29 do D tự nguyện giao nộp.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra Công an tỉnh B đã ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Đ, H và D.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B, các bị cáo khai nhận:

Do không có tiền ăn tiêu nên Đ, H và D bàn bạc thống nhất với nhau đi trộm cắp xe mô tô trên địa bàn phường V, tỉnh B để bán lấy tiền ăn tiêu. Cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 3 giờ 00 phút ngày 17/2/2025, Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đỏ đen, BKS: 99G1 - 308.29 (xe của bố D), chở D ngồi giữa và H ngồi sau. Khi đi đến đoạn đường phía trước tòa nhà chung cư H, khu B, phường V, tỉnh B thì phát hiện 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha 110, màu đen, BKS: 34C1- 022.19 đỗ ở đó, không khoá cổ, không khoá càng và không ai trông giữ. Đ điều khiển xe đi lại nhiều lần quan sát xe thấy không có người trông giữ nên đỗ xe lại cùng D làm nhiệm vụ canh giới ở ngoài, còn H xuống xe đi đến chiếc xe mô tô trên. Thấy xe không khoá cổ, không khoá càng, H dắt lùi xuống đường một đoạn rồi ngồi lên xe mô tô vừa trộm cắp được. Lúc này, Đ điều khiển xe mô tô chở D và Đ dùng chân trái đẩy xe mô tô mà H vừa trộm được về phòng trọ của Đ ở khu Xuân Ô A, phường V, tỉnh B. Sau đó, Đ đã bán chiếc xe này cho một người không quen biết qua mạng xã hội được số tiền 2.000.000 đồng. Số tiền này Đ, H và D cùng nhau ăn tiêu hết.

Vụ thứ hai: Khoảng 2 giờ 00 phút, ngày 06/3/2025, Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đỏ đen, BKS: 99G1-308.29, chở D ngồi giữa còn H ngồi sau. Khi đi đến đoạn đường gom, phía trước tòa CT1 chung cư C, đường L, phường V, tỉnh B thì phát hiện 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha 110, màu xanh tím than, BKS: 99G1-552.01 không khoá cổ, không khoá càng và không có người trông giữ. Vẫn phương thức thủ đoạn như trên, Đ và D đứng ngoài canh giới, còn H vào lấy trộm xe. Sau đó, cả bọn mang xe về phòng trọ của Đ. Chiếc xe mô tô này, Đ, H và D thống nhất sử dụng để làm phương tiện đi lại và đi trộm cắp tài sản tiếp nên không bán.

Vụ thứ ba: Khoảng 3 giờ 00 phút, ngày 20/3/2025, Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha 110, màu xanh tím than, BKS: 99G1-552.01 chở D ngồi giữa và H ngồi sau cùng. Khi đi đến khu vực đường gom chung cư H, khu B, phường V, tỉnh B thì phát hiện 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe NVX, màu bạc đen, BKS: 99G1-648.66 không khoá cổ, không khoá càng. Cả ba quan sát thấy chiếc xe mô tô này không có ai trông giữ. Sau đó, D xuống xe đi bộ tiến lại gần để trộm cắp chiếc xe trên, còn Đ và

H đỗ xe bên ngoài cảnh giới. Khi D trộm cắp được chiếc xe này và dắt xe xuống đường đi một đoạn thì Đ điều khiển xe chở H ngồi phía sau, Đ dùng chân trái đẩy xe D vừa trộm được về phòng trọ của Đ. Chiếc xe mô tô này vẫn để ở phòng trọ.

Vụ thứ tư: Khoảng 03 giờ 00 phút, ngày 21/3/2025, Đ tiếp tục điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đỏ đen, BKS: 99G1-308.29 chở H và D đi trộm cắp xe mô tô. Đ điều khiển xe đi vào đường nội bộ chung cư, đến đoạn vỉa hè đường N giao với đường N thuộc khu Khả Lễ, phường V, tỉnh B. Tại đây, cả ba phát hiện 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vison, màu đen, BKS: 98D1-443.51 không khoá cổ, không khoá càng, không ai trông giữ, Đ điều khiển xe đi lòng vòng quanh khu vực xe mô tô nhiều lần quan sát thì thấy vẫn không có người trông giữ, Đ đỗ xe lại và cùng H cảnh giới, còn D tiến lại gần xe mô tô này và dắt lùi xe xuống đường, rẽ phải đi qua đoạn ngã 3 gần đây thì dừng lại, rồi D sang xe Đ, còn H sang chiếc xe vừa trộm cắp được, ngồi lên xe điều khiển, Đ vừa điều khiển xe vừa dùng chân trái để đẩy xe vừa trộm được về phòng trọ của Đ.

Ngày 25/3/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an tỉnh B đã yêu cầu định giá số 2526 đến Hội đồng định giá tài sản của Ủy ban nhân dân thành phố B định giá 04 chiếc xe mô tô trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 80/KL - HĐĐGTS ngày 27/3/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự TP B kết luận:

“- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu sơn đen bạc, BKS: 34C1-022.19, đã qua sử dụng trị giá: 11.300.000 đồng.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha NVX, màu bạc đen vàng, BKS: 99G1 -648.66 đã qua sử dụng trị giá: 30.500.000 đồng.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Anlpha, màu sơn xanh, BKS: 99G1-552.01 đã qua sử dụng trị giá: 14.300.000 đồng.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu đen, BKS: 98D1-443.51 đã qua sử dụng trị giá: 15.000.000 đồng.

Tổng tài sản trị giá: 71.100.000 đồng;

Với nội dung trên; Cáo trạng số: 01/CTr-VKSKV6 ngày 08/7/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 - Bắc Ninh đã truy tố các bị cáo Nguyễn Tài Hải Đ, Hoàng Quốc D và Nguyễn Phương H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Các bị cáo xác nhận hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật.

Cũng tại phiên tòa hôm nay bà Nguyễn Thị H là người đại diện hợp pháp của bị cáo D xác nhận việc điều tra truy tố của các cơ quan tố tụng đối với bị cáo là đúng người đúng tội đúng quy định pháp luật, bà xác nhận lời khai nhận tội của bị cáo là đúng như hành vi phạm tội của bị cáo. Bà đề nghị HĐXX xem xét do bị cáo tuổi đời còn trẻ và cũng do gia đình thiếu sự quan tâm, bị cáo khi phạm tội đang ở tuổi vị thành niên nên nhận thức pháp luật còn hạn chế. Về trách nhiệm dân sự bà cũng nhất trí bồi thường cho người bị hại đối với chiếc xe các bị cáo đã bán mà CQĐT không thu hồi được và bà đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để có cơ hội chuộc lại lỗi lầm.

Tại phiên tòa bị hại là chị Dương Thị Y và Trần Thị P có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa trong đơn các chị xác nhận tài sản mà các bị cáo chiếm đoạt quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu lại được tài sản và nay các chị đã nhận và không có yêu cầu gì khác mà chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đối với 01 chiếc xe mô tô Honda Wave, màu đen bạc, BKS: 34C1-022.19 không thu hồi được, tại phiên tòa chị Đồng Nhã P chỉ yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền là 10.500.000 đồng, ngoài ra không yêu cầu gì khác.

Đối với 01 chiếc xe mô tô Honda Wave RSX, màu đỏ đen, BKS: 99G1 - 308.29 của anh Hoàng Đình T là bố của bị cáo Hoàng Quốc D cho D sử dụng để đi làm, không biết D dùng vào việc phạm tội, hơn nữa anh T đã chết vào ngày 10/5/2025 nên cần trả lại chiếc xe mô tô cho đại diện hợp pháp của anh T là chị Nguyễn Thị H theo quy định là phù hợp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 - Bắc Ninh thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử sơ thẩm sau khi phân tích đánh giá mức độ nguy hiểm của hành vi, nguyên nhân, điều kiện phạm tội và những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Tài Hải Đ, Hoàng Quốc D và Nguyễn Phương H về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng: Điểm c Khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38 và Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tài Hải Đ và Nguyễn Phương H mỗi bị cáo từ 36 tháng tù đến 40 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/3/2025.

Điểm c Khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 91; Điều 101; Điều 58 Bộ luật hình sự. Điều 119; khoản 2 Điều 179 Luật tư pháp người chưa thành niên.

Xử phạt bị cáo Hoàng Quốc D từ 20 tháng tù đến 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/3/2025.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo D, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Đ và H.

Trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự:

Buộc các bị cáo Nguyễn Tài Hải Đ, Nguyễn Phương H và đại diện hợp pháp của bị cáo Hoàng Quốc D là chị Nguyễn Thị H có trách nhiệm bồi thường cho chị Đồng Nhã P số tiền 10.500.000 đồng (Cụ thể bị cáo Đ, H và người đại diện của bị cáo D mỗi người phải bồi thường là 3.500.000 đồng).

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Trả lại cho chị Nguyễn Thị H 01 chiếc xe mô tô Honda Wave RSX, màu đỏ đen, BKS: 99G1 - 308.29.

Về án phí các bị cáo phải chịu án phí hình sự, dân sự sơ thẩm theo đúng quy định của pháp luật.

Ông Nguyễn Việt K trình bày quan điểm bào chữa cho bị cáo D: Ông nhất trí với bản cáo trạng đã truy tố bị cáo là đúng người đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Về khung hình phạt ông đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến điều kiện hoàn cảnh bị cáo là người chưa thành niên, nhận thức pháp luật còn hạn chế, cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất để có cơ hội chuộc lại lỗi lầm.

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo D và bị cáo nhất trí với lời bào chữa không bổ sung gì thêm.

Trong phần đối đáp đại diện Viện kiểm sát cho rằng mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp với hành vi, tính chất, tội danh của các bị cáo, phù hợp với nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo.

Các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không tranh luận gì thêm mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh B; Điều tra viên Công an tỉnh B, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 -Bắc Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo, Người bào chữa, Người đại diện hợp pháp cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người bị hại, vật chứng thu giữ, Kết luận định giá tài sản và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Trong thời gian từ tháng 02/2025 đến tháng 3/2025, tại địa bàn phường V, tỉnh B, Nguyễn Tài Hải Đ, Hoàng Quốc D, Nguyễn Phương H đã có hành trộm cắp: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu sơn đen bạc, BKS: 34C1 -022.19 trị giá 11.300.000 đồng và 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha NVX, màu bạc đen vàng, BKS: 99G1-648.66 trị giá 30.500.000 đồng của chị Đồng Nhã P; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu sơn xanh, BKS: 99G1-552.01 trị giá 14.300.000 đồng của chị Trần Thị P và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu đen, BKS: 98D1-443.51 trị giá 15.000.000 đồng của chị Dương Thị Y. Tổng giá trị tài sản mà các bị cáo chiếm đoạt là 71.100.000 đồng.

Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của các bị cáo: Nguyễn Tài Hải Đ, Hoàng Quốc D, Nguyễn Phương H phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6- Bắc Ninh đã truy tố các bị cáo với tội danh và điều luật như đã viện dẫn ở trên là hoàn toàn có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng theo quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ mà còn làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội gây hoang mang bức xúc trong quần chúng nhân dân. Hành vi của các bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật; xét thấy cần phải có hình phạt thật nghiêm khắc cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới cáo tác dụng răn đe đối với các bị cáo và phòng ngừa chung,

[4] Xét về tính chất, thì thấy đây là vụ án có tính chất đồng phạm; Tuy nhiên các bị cáo không có sự phân công, phân nhiệm cụ thể mà các bị cáo chỉ cùng chung mục đích, cùng thực hiện tội phạm, cùng hưởng lợi ngang nhau nên đây được coi là vụ án mang tính đồng phạm giản đơn.

Xét vai trò của các bị cáo thì thấy các bị cáo cùng là người thực hành, trong đó có 02 vụ bị cáo Đ và D đứng cạnh giới để H trực tiếp lấy trộm xe, 02 vụ bị cáo Đ và H đứng cạnh giới, D thực hiện trộm cắp tài sản. Sau đó các bị cáo cùng nhau phối hợp để đẩy xe vừa trộm cắp được đưa về phòng trọ của Đ cất giữ. Đối với tài sản chiếm đoạt được các bị cáo đều được hưởng lợi như nhau; Vì vậy, các bị cáo có vai trò ngang nhau trong vụ án.

Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Các bị cáo đều là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; mặt khác trong đơn xin xét xử vắng mặt của bị hại và chị Đồng Nhã P có mặt đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; ngoài ra bị cáo D có ông bà ngoại là người có công với cách mạng nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đã cùng nhau 04 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên phải chịu tình tiết tăng trách nhiệm hình sự “phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tuy nhiên đối với bị cáo D khi phạm tội, bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên khi xét xử cần áp dụng chương XII Bộ luật Hình sự và Luật tư pháp người chưa thành niên về những quy định đối với người chưa thành niên phạm tội để xử lý đối với bị cáo, cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp hơn đối với người đã thành niên phạm tội nhằm mục đích chính là giúp bị cáo nhận ra được lỗi lầm mình đã gây ra để sửa chữa, phát triển lành mạnh và trở thành công dân có ích cho xã hội.

Ngoài hình phạt chính, lẽ ra cần phạt bổ sung các bị cáo một khoản tiền để sung vào ngân sách nhà nước; Xét thấy bị cáo D là người dưới 18 tuổi phạm tội nên không áp dụng hình phạt bổ sung. Các bị cáo Đ, H không có tài sản riêng, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôm nay chị chị Dương Thị Y và Trần Thị P có đơn xin được vắng mặt tại phiên tòa trong đơn các chị xác nhận tài sản mà các bị cáo chiếm đoạt quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu lại được tài sản và nay các chị đã nhận lại đầy đủ và không có yêu cầu gì khác do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu sơn đen bạc, BKS: 34C1-022.19 và 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha NVX, màu bạc đen vàng, BKS: 99G1-648.66 của chị Đồng Nhã P mà các bị cáo chiếm đoạt thì thấy: xe mô tô nhãn hiệu Yamaha NVX, màu bạc đen vàng cơ quan điều tra đã thu hồi được và trả lại cho chị Phương nay chị Phương đã nhận lại xem và không có yêu cầu gì về xe này; Đối với 01 chiếc xe mô tô Honda Wave, màu đen bạc, BKS: 34C1-022.19 không thu hồi được tại phiên tòa chị Phương chỉ yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền là 10.500.000 đồng, số tiền này thấp hơn so với định giá ngoài ra không yêu cầu gì khác. Xét thấy yêu cầu này của chị Phương là tự nguyện và phù hợp cần được chấp nhận; Nên Hội đồng xét xử cần buộc các bị cáo H, Đ và người đại diện hợp pháp của bị cáo D phải bồi thường cho chị Phương mỗi người phải bồi thường số tiền 3.500.000 đồng là phù hợp.

Đối với 01 chiếc xe mô tô Honda Wave RSX, màu đỏ đen, BKS: 99G1-308.29 là xe của anh Hoàng Đình T là bố của bị cáo Hoàng Quốc D cho D sử dụng để đi làm, không biết D dùng vào việc phạm tội, hơn nữa anh T đã chết vào ngày 10/5/2025 nên cần trả lại chiếc xe mô tô cho đại diện hợp pháp của anh T là chị Nguyễn Thị H theo quy định là phù hợp.

Đối với 01 bản ảnh trích xuất từ Camera an ninh là chứng cứ của vụ án nên cần được lưu hồ sơ vụ án.

Đối với ông Nguyễn Tài S là chủ nhà trọ có đơn xin xét xử vắng mặt trong đơn ông trình bày khi Công an vào khám phòng trọ của gia đình ông không bị ảnh hưởng gì và ông không có bất cứ yêu cầu gì.

[7] Về án phí: Buộc các bị cáo, Người đại diện hợp pháp bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về Tội danh: Tuyên bố các bị cáo: các bị cáo Nguyễn Tài Hải Đ, Hoàng Quốc D và Nguyễn Phương H về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Về khung hình phạt: Áp dụng: Điểm c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 58 và Điều 38 BLHS xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Tài Hải Đ 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 21 tháng 3 năm 2025 là ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Phương H 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 21 tháng 3 năm 2025 là ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo.

Áp dụng: Điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 58 và Điều 38; Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự; Điều 119, khoản 2 Điều 179 Luật tư pháp người chưa thành niên xử phạt:

Bị cáo Hoàng Quốc D 20 (hai mươi) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 21 tháng 3 năm 2025 là ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo D, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Đ và H.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giam các bị cáo Nguyễn Tài Hải Đ, Hoàng Quốc D và Nguyễn Phương H mỗi bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3. Trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự:

Buộc các bị cáo Nguyễn Tài Hải Đ, Nguyễn Phương H và đại diện hợp pháp của bị cáo Hoàng Quốc D là chị Nguyễn Thị H có trách nhiệm bồi thường cho chị Đồng Nhã P số tiền 10.500.000 đồng (Cụ thể bị cáo Đ, H và người đại diện của bị cáo D mỗi người phải bồi thường là 3.500.000 đồng).

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Trả lại cho chị Nguyễn Thị H 01 chiếc xe mô tô Honda Wave RSX, màu đỏ đen, BKS: 99G1 - 308.29.

5. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Tài Hải Đ, Nguyễn Phương H và Hoàng Quốc D mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 175.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Các bị cáo, Người đại diện hợp pháp và Người bào chữa cho bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (*Mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (*Mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND/VKSND/CA tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND Khu vực 6- Bắc Ninh;
- THADS tỉnh Bắc Ninh;
- Người TGTT;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Huy Tuấn